

BÁO CÁO

Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 06 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện 06 tháng cuối năm 2021

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2276/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021;

Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tổng hợp, báo cáo tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 06 tháng đầu năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hành tiết kiệm chống lãng phí 06 tháng cuối năm 2021 trên địa bàn tỉnh như sau:

Phần I

**TÌNH HÌNH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM,
CHỐNG LÃNG PHÍ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

I. VỀ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN VÀ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện dự toán ngân sách năm 2021 được HĐND tỉnh giao, UBND tỉnh Điện Biên đã thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, vận động nâng cao ý

thức của cán bộ, công chức, viên chức trong tình thực hiện các quy định của Pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Điện Biên, các đoàn thể, quần chúng thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của ngành, lĩnh vực đến từng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, trong đó chú trọng tuyên truyền, giáo dục, học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức của Người về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu qua đó nêu cao ý thức và trách nhiệm chấp hành Pháp luật của người đứng đầu mỗi cơ quan, đơn vị cũng như toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức của các ngành, các cấp, góp phần nâng cao hiệu quả trong quản lý, sử dụng các nguồn lực, nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý sử dụng biên chế, kinh phí hoạt động phải gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, của Thủ trưởng các đơn vị. Thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của Tỉnh ủy và UBND tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để nâng cao ý thức trách nhiệm và có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến trong việc ngăn chặn và đẩy lùi những lãng phí góp phần nâng cao hiệu quả trong quản lý, sử dụng nguồn kinh phí, ngân sách Nhà nước.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về thực hành, tiết kiệm chống lãng phí

Để lãnh đạo, chỉ đạo và cụ thể hóa việc thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương ban hành, HĐND - UBND tỉnh Điện Biên theo thẩm quyền đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý chuyên ngành theo từng lĩnh vực phù hợp với quy định của Trung ương và điều kiện của tỉnh để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và làm căn cứ xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của các cơ quan quản lý Nhà nước, các đơn vị sự nghiệp và là các chỉ tiêu để đánh giá việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (*Có phụ lục văn bản ban hành kèm theo*).

Trên cơ sở các chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành, các cấp và các ngành, cơ quan tại địa phương đã quán triệt và triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao cụ thể; đồng thời nghiên cứu, chủ động xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị, địa bàn quản lý.

II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LẮNG PHÍ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí Ngân sách Nhà nước

Năm 2021 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021 - 2025; năm 2021 là năm tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Trong bối cảnh tình hình kinh tế gặp nhiều khó khăn, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường ở nhiều địa phương trong cả nước nói chung và tại Điện Biên nói riêng, gây nhiều tác động ảnh hưởng tiêu cực đến các lĩnh vực của nền kinh tế và đời sống xã hội. Diễn biến thời tiết phức tạp, nắng nóng khô hạn kéo dài đã ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, đời sống của Nhân dân trong tỉnh. Thực hiện tốt mục tiêu kép vừa chủ động phòng, chống dịch Covid-19 vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Do vậy đòi hỏi và yêu cầu các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị phải thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính, các cơ quan Trung ương về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là trong quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước, vốn đầu tư nhà nước tránh tình trạng thất thoát nguồn lực, nguồn vốn Nhà nước.

Quán triệt chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Đảng và Nhà nước gắn với nhiệm vụ chỉ thường xuyên theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2021; đồng thời, để thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh Điện Biên đã giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021, trong đó đã xác định số tiết kiệm chi thường xuyên cụ thể của từng đơn vị; ban hành Chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và dự toán ngân sách năm 2021 và Quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2021 để chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường quản lý chi ngân sách đảm bảo tiết kiệm, chặt chẽ và hiệu quả, không ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa có nguồn đảm bảo. Thực hiện cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, hạn chế tối đa việc tổ chức hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước, tiếp khách; chỉ đạo các cơ quan đơn vị thực hiện các nội dung quy định về chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính Nhà nước; sử dụng văn phòng phẩm và thực hiện tiết kiệm điện, nước trong cơ quan, công sở... theo các quy định hiện hành; quán triệt và chỉ đạo các ngành, đơn vị thực hiện nghiêm việc mua sắm tài sản tiết kiệm, hiệu quả theo hướng dẫn của Bộ Tài chính góp phần nâng cao hiệu quả khai thác nguồn lực tài chính trong việc quản lý, sử dụng tài sản công.

Trên cơ sở dự toán được giao năm 2021, công tác điều hành ngân sách, chấp hành các chế độ chính sách và dự toán ngân sách ở tất cả các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách nhà nước được quản lý chặt chẽ. Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện theo đúng trình tự việc lập, chấp hành, kế toán và quyết toán NSNN của Luật NSNN; thực hiện theo đúng chế độ chính sách, dự toán được giao; thực hiện các nội dung chi phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội trên địa bàn của tỉnh. Nghiêm túc thực hiện việc công khai dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm theo đúng quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC. Các

sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố cơ bản đã thực hiện theo đúng dự toán được giao, chi đúng chế độ, chính sách, triệt để tiết kiệm, thực hiện các mục tiêu kiểm chế lạm phát, tăng trưởng ổn định; dành các nguồn lực hỗ trợ kinh phí mua vắc xin, máy thở nhằm đẩy lùi, ngăn chặn dịch bệnh Covid 19, tăng cường kỷ luật trong chi tiêu công quỹ, kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ Nhà nước quy định.

Đối với các đơn vị sự nghiệp, đã chủ động, tích cực trong việc chấp hành và thực hiện cơ chế quản lý tài chính, quy định chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của UBND tỉnh. Kết quả thực hiện như sau:

- Kết quả đã thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo dự toán đầu năm (*Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Điện Biên*) với số tiền 97.856 triệu đồng (trong đó, khối tỉnh 22.555 triệu đồng; khối huyện, thị xã, thành phố 75.301 triệu đồng).

- Thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021 của Chính phủ và công văn số 6299/BTC-NSNN ngày 11/6/2021 của Bộ Tài chính về việc tiết kiệm chi thường xuyên năm 2021 theo Nghị quyết số 58/NQ-CP, theo đó tổng kinh phí tiết kiệm được đến thời điểm báo cáo: 23.092 triệu đồng, trong đó: Cắt giảm 50% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước còn lại: 9.987 triệu đồng; Tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên còn lại: 13.105 triệu đồng.

- Công tác thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí:

- + Đối với các cơ quan thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước:

Toàn tỉnh có 342/342 cơ quan hành chính thực hiện. Số cơ quan tiết kiệm được tăng thu nhập là 81/342 cơ quan, với tổng số tiền tiết kiệm được được: **14,5 tỷ đồng** so với cùng kỳ năm 2020 với 14,2 tỷ đồng.

- + Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/6/2016 của Chính phủ về việc quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập:

Toàn tỉnh đã có 617/617 đơn vị sự nghiệp tổ chức thực hiện cơ chế tự chủ quản lý tài chính. Số đơn vị tiết kiệm tăng thu nhập với tổng số tiền tiết kiệm: **38,812 tỷ đồng** so với cùng kỳ năm 2020 với 34,345 tỷ đồng.

2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước

UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, đơn vị, UBND các cấp tiếp tục thực hiện quản lý, sử dụng và mua sắm tài sản Nhà nước theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đấu thầu đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau khi mua sắm được hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Đối với việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung, UBND tỉnh đã quán triệt, chỉ đạo các ngành, đơn vị, UBND các huyện thị xã, thành phố thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2018 và thay thế Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung (*06 tháng đầu năm đã thực hiện phê duyệt kinh phí mua sắm tập trung đợt 1 năm 2021 theo quy định với tổng kinh phí: 23.721 triệu đồng*).

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị và Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 của UBND tỉnh phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên; thực hiện việc hạch toán tính khấu hao tài sản cố định đặc thù theo chỉ đạo của Chính phủ và theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 11/6/2018 và Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh. Qua đó nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, ý thức của cán bộ, công chức viên chức trong quản lý, sử dụng tài sản công tại mỗi cơ quan trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Đối với việc quản lý, sử dụng xe ô tô, UBND tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-QĐ ngày 11/01/2019 của Chính phủ và Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22/4/2019 của Bộ Tài chính và các Quyết định của UBND tỉnh; tiếp tục rà soát số lượng, chủng loại xe ô tô để xây dựng phương án quản lý, sử dụng và sắp xếp, xử lý xe ô tô dôi dư, xe ô tô chuyên dùng cho phù hợp tiêu chuẩn, định mức theo quy định. Đến thời điểm báo cáo, số lượng phương tiện ô tô của toàn tỉnh hiện có: 254 xe ô tô, thực hiện thanh lý 05 xe ô tô do xe sử dụng đã lâu, kinh phí đầu tư sửa chữa lớn, không hiệu quả).

3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng các dự án sử dụng ngân sách Nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương về công tác quản lý đầu tư xây dựng, UBND tỉnh đã chỉ đạo chặt chẽ công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng công trình từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các dự án đầu tư được thực hiện

ngay từ khâu lập, thẩm định về phê duyệt chủ trương đầu tư, lựa chọn, đề xuất và phê duyệt các danh mục dự án lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự kiến khởi công mới giai đoạn 2021-2025 thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước đến khâu giám sát đầu tư xây dựng, đánh giá tính hiệu quả của việc sử dụng, quản lý vốn đầu tư, tránh đầu tư dàn trải dẫn đến các dự án đầu tư không hiệu quả, không đạt được mục tiêu đề ra; cắt giảm, giãn hoãn tiến độ các dự án đầu tư chưa thực sự cần thiết hoặc chưa cân đối bố trí vốn trong giai đoạn thực hiện dự án.

Đề đẩy nhanh công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước; đẩy nhanh tiến độ triển khai kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 và kế hoạch vốn nước ngoài năm 2021, UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 628/UBND-TH ngày 10/3/2021, văn bản số 1705/UBND-KT ngày 08/6/2021, văn bản số 1857/UBND-KT ngày 18/6/2021, theo đó tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc các quy định về thẩm quyền phê duyệt danh mục đầu tư; đề xuất các chuẩn mực đánh giá hiệu quả sử dụng, quản lý vốn đầu tư. Chấp hành quy trình cấp phát, thanh quyết toán vốn đầu tư đảm bảo kiểm soát chặt chẽ ngay trong giai đoạn tạm ứng, thanh toán vốn theo tiến độ thực hiện dự án; đẩy nhanh công tác quyết toán vốn công trình hoàn thành nhằm đánh giá tính tuân thủ và hiệu quả trong quá trình xây dựng, đảm bảo thực hiện việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư hiệu quả, phát hiện và xử lý những sai phạm, kịp thời thu hồi vốn cho ngân sách.

Đổi mới việc phân bổ vốn, tập trung bố trí vốn theo nguyên tắc và thứ tự ưu tiên: Bố trí vốn cho các dự án hoàn thành, các dự án tiếp chi đã có khối lượng hoàn thành nhằm xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn Trái phiếu Chính phủ góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công nhất là vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và vốn Trái phiếu Chính phủ, vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia, vốn ODA, tránh kéo dài thời gian thực hiện dự án dẫn đến việc điều chỉnh, bổ sung tăng tổng mức đầu tư theo chế độ, chính sách quy định của nhà nước. Chấp hành quy trình cấp phát, thanh quyết toán vốn đầu tư đảm bảo kiểm soát chặt chẽ ngay từ giai đoạn tạm ứng, thanh toán vốn theo tiến độ thực hiện dự án, tích cực thanh toán và thu hồi tạm ứng theo chế độ. Trong 6 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn toàn tỉnh đã tiến hành thẩm tra, phê duyệt quyết toán được 170 dự án, công trình với tổng mức đầu tư: 1.152.775,6 triệu đồng; qua công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đã tiết kiệm chi ngân sách nhà nước **4.487,8 triệu đồng**, thu hồi nộp ngân sách nhà nước 1.217,2 triệu đồng¹. Công tác thẩm định các dự án đầu tư trên địa bàn toàn tỉnh đảm bảo chặt chẽ, đúng quy trình. Kết quả đạt được qua công tác thẩm định các dự án đầu tư đã tiết kiệm chi ngân sách nhà nước: **7.083,1 triệu đồng**².

¹ Dự án tỉnh quyết toán: Tiết kiệm chi ngân sách: 3.730,9 triệu đồng, thu nộp NSNN: 1.020,5 triệu đồng; Dự án huyện quyết toán: Tiết kiệm chi ngân sách: 756,9 triệu đồng, thu nộp NSNN: 196,7 triệu đồng.

² Thẩm định chủ trương đầu tư các dự án do Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định tiết kiệm chi ngân sách 1.700 triệu đồng; Thẩm định các dự án công trình dân dụng và công nghiệp tiết

Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong công tác quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước; thẩm định, thông báo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm và đặc biệt là cải cách thủ tục đăng ký, cấp và sử dụng mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của dự án đầu tư qua dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 theo quy định của Bộ Tài chính tại Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015. Tính từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm báo cáo, đã cấp mã dự án trực tuyến cấp độ 4 được 81/89 mã dự án.

4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ của cơ quan, tổ chức sử dụng kinh phí Ngân sách Nhà nước và công trình phúc lợi công cộng

Các ngành, các cấp đã xác định rõ trách nhiệm của mình trong quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện nghiêm túc việc đầu tư đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức; quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, đúng quy định của Pháp luật. Cơ quan tổ chức được giao quản lý, sử dụng có kế hoạch khai thác, sử dụng, bảo quản và tu bổ đảm bảo hiệu quả trong sử dụng tài sản theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017, Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 10/08/2018 của UBND tỉnh về việc Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác theo quy định của pháp luật về hội; phân cấp quản lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Đối với công tác sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh quản lý, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp lại, xử lý tài sản công bảo đảm sử dụng hiệu quả, tiết kiệm; đúng tiêu chuẩn, định mức do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành; đúng mục đích sử dụng được Nhà nước giao đầu tư xây dựng, mua sắm theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ và Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ Tài chính. Tính đến thời điểm báo cáo, tổng diện tích trụ sở hiện có 926.967,24 m² (trong đó: diện tích trụ sở đầu kỳ: 930.165,77 m²; diện tích trụ sở tăng trong kỳ: 9.423 m²; diện tích trụ sở giảm do thanh lý, điều chuyển, sắp xếp lại: 12.621,53 m²).

5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

Công tác kiểm tra về quản lý đất đai, hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn được tăng cường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định, qua đó đã hạn chế việc sử dụng lãng phí tài nguyên. Các hoạt động khai thác khoáng sản được kiểm soát tiết kiệm, hiệu quả và bảo vệ môi

kiệm chi ngân sách: 1.503,1 triệu đồng; Thẩm định các dự án công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiết kiệm chi ngân sách: 3.880 triệu đồng.

trường. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Đồng thời, chỉ đạo yêu cầu các tổ chức, cá nhân tham gia khai thác khoáng sản thực hiện ký quỹ phục hồi môi trường (*thu gần 290 triệu đồng tiền ký quỹ bảo vệ môi trường*); cấp quyền khai thác khoáng sản của 03 tổ chức với tổng số tiền 1,2 tỷ đồng; thực hiện tiết kiệm trong khai thác sử dụng tài nguyên; chỉ đạo các ngành, đơn vị đẩy mạnh công tác bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn, rừng đặc dụng, thực hiện nghiêm việc đóng cửa rừng tự nhiên và các quy định về bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác (trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh hoặc các dự án phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cần thiết do Thủ tướng Chính phủ quyết định); chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện rà soát toàn bộ Quỹ đất và xây dựng kế hoạch đấu giá để tạo nguồn thu cho ngân sách địa phương. Kết quả đạt được 06 tháng đầu năm 2021 ước thực hiện thu nộp ngân sách nhà nước từ sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đạt **72 tỷ đồng**; thu từ hoạt động đấu giá đất đạt hơn **14 tỷ đồng**.

Thực hiện lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định của Luật đất đai năm 2013; Phê duyệt đề cương dự toán và giao Sở Tài nguyên và Môi trường làm chủ đầu tư triển khai thực hiện hoạch sử dụng đất của tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025. Việc quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 đang được UBND các huyện, thị xã, thành phố đang triển khai thực hiện theo quy định của Luật Đất đai năm 2013, đến thời điểm báo cáo đã có 08/10 huyện được UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021.

Tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, hoạt động bảo vệ môi trường thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt. Trên địa bàn tỉnh hiện có 10 cơ sở xử lý chất thải đang hoạt động, trong đó 03 cơ sở xử lý rác thải bằng hình thức đốt kết hợp bãi chôn lấp (huyện Điện Biên, thị xã Mường Lay và huyện Mường Ảng); 07 cơ sở xử lý theo hình thức bãi chôn lấp, trong đó có 3 cơ sở chôn lấp rác hợp vệ sinh đáp ứng các quy định (thị trấn Điện Biên Đông, thị trấn Tuần Giáo, huyện Mường Nhé). Trong thời gian qua không có các dự án nào về tái chế, tái sử dụng tài nguyên, sử dụng năng lượng tái tạo được đầu tư triển khai.

6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đào tạo, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy các phòng, ban của các sở, ngành tỉnh; rà soát chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban thuộc UBND cấp huyện theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và các Thông tư của Bộ, ngành hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện. Triển khai thực hiện các Đề án sắp xếp hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, kiện toàn tổ chức các phòng, ban bên trong các đơn vị sự nghiệp công lập, sắp xếp lại đảm bảo quy định về số lượng cấp phó theo quy định.

Tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc theo Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 30/3/2016 của Ban thường vụ tỉnh ủy; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 03/4/2019 và Kế hoạch số 1481/KH-UBND ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm, giáo dục phẩm chất, đạo đức lối sống cho toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tinh thần, thái độ chất lượng phục vụ nhân dân, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên được nâng lên. Thực hiện tốt nội quy, quy chế về kỷ luật lao động của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan; phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng cán bộ, công chức; tích cực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nhận thức chính trị, kiến thức quản lý để từng bước đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo, đôn đốc các ngành, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Chính phủ, chỉ đạo của UBND tỉnh đối với công tác cải cách hành chính để nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính về kết quả triển khai cải cách hành chính tại đơn vị, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và công dân khi đến giải quyết công việc; nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc giải quyết các thủ tục hành chính, đảm bảo các thủ tục hành chính được giải quyết nhanh gọn, đầy đủ chính xác đúng quy định để khắc phục những tồn tại, hạn chế, góp phần từng bước cải thiện vị trí trong bảng xếp hạng cải cách hành chính của cả nước trong thời gian tới³ (có Phụ lục kèm theo). Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

7. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp

Công tác quản lý, sử dụng vốn, tài sản của các doanh nghiệp được tổ chức theo đúng quy định, thông qua việc thẩm định, giám sát việc thực hiện công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động công ích, các doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước đúng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày

³ Kế hoạch số 4801/KH-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 1410/KH-UBND ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 4801/KH-UBND ngày 30/12/2020; Kế hoạch số 1529/KH-UBND ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính và phân cấp quản lý Nhà nước tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2021.

26/11/2014 của Quốc hội và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Tỉnh Điện Biên tiếp tục chỉ đạo các ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn các Công ty: Cổ phần Đầu tư xây dựng và Quản lý giao thông tỉnh Điện Biên; Cổ phần In Điện Biên; Cổ phần Công trình giao thông; Cổ phần Lạc Hồng Điện Biên; Cổ phần tư vấn và Đầu tư xây dựng tỉnh Điện Biên thực hiện thoái vốn đảm bảo tiến độ, thời gian thoái vốn theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (Hiện các công ty đang thuê công ty định giá để xác định giá trị doanh nghiệp làm cơ sở giá khởi điểm bán cổ phần của công ty theo quy định); phối hợp, hỗ trợ và làm việc với Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) để thực hiện bán vốn nhà nước năm 2021 tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ tổng hợp tỉnh Điện Biên đã được bàn giao về SCIC đảm bảo đúng quy trình, trình tự và thủ tục theo quy định hiện hành của Pháp luật. Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo để nâng cao trách nhiệm của chủ tịch hội đồng quản trị, giám đốc doanh nghiệp Nhà nước, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong công tác quản lý, điều hành.

8. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải đúng mục đích, không trùng lặp với các nguồn kinh phí khác và bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện cơ chế khoán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên cơ sở định mức nghiên cứu khoa học, công nghệ và kết quả đầu ra. Chỉ quyết toán kinh phí đã cấp khi kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ đã được nghiệm thu. Đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ không được nghiệm thu thì phải hoàn trả một phần hoặc toàn bộ kinh phí đã cấp cho những nội dung, hạng mục không hoàn thành theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ và quy định khác của pháp luật có liên quan.

9. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, tiêu dùng của cá nhân và trong nhân dân

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành tuyên truyền rộng rãi tới cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” góp phần thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đẩy mạnh nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch.

UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 17/6/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng biểu dương

kịp thời các gương người tốt, việc tốt trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kịp thời phê phán những cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí. Kết quả tuyên truyền cụ thể như sau: Đài truyền hình Điện Biên đã phát sóng 140 tin, bài; các văn bản liên quan đến tuyên truyền phòng, chống tham nhũng; lãng phí; thực hiện 52 chuyên mục Nhà nước và Pháp luật; thực hiện 26 chuyên mục Văn bản mới trên sóng phát thanh, truyền hình; tổ chức thực hiện 6 chuyên mục về phòng chống tham nhũng, lãng phí, xuất bản 30 tin, bài đăng trên báo điện tử <http://dienbientv.vn> về phòng chống tham nhũng, lãng phí với lượng truy cập 1.800 nghìn lượt (trung bình 10 nghìn lượt/ngày); trên trang Fanpage Đài phát thanh truyền hình Điện Biên, lượng chia sẻ lên 72 tin, bài, clip, có trên 10 nghìn lượt theo dõi của 26 quốc gia và vùng lãnh thổ; trên kênh YouTube Đài truyền hình Điện Biên: Upload gần 12 video lên kênh, có gần 1 triệu lượt xem, với hơn 33 nghìn người của 39 quốc gia và vùng lãnh thổ theo dõi.

10. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng năng lượng

Thực hiện Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm, UBND tỉnh đã chỉ đạo, giao các cơ quan chuyên môn triển khai một số hoạt động nhằm nâng cao năng lực quản lý nhà nước và nhận thức cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, cụ thể:

- Chỉ đạo các ngành, các đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai, thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025; các chỉ đạo của UBND tỉnh về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh; báo cáo tình hình sử dụng năng lượng và kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định tại Thông tư số 09/2012/TT-BCT.

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, phát sóng các chương trình tiết kiệm điện trên các trang báo, đài phát thanh truyền hình của tỉnh Điện Biên;

- Đối với thực hiện tiết kiệm điện tại cơ quan công sở: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai kế hoạch tiết kiệm điện phần đầu hàng năm tiết kiệm tối thiểu 5% tổng điện năng tiêu thụ trong năm theo quy định tại Quyết định 706/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh.

- Tuyên truyền sâu rộng tới toàn thể nhân dân và tổ chức tham gia hưởng ứng chiến dịch “Giờ trái đất” năm 2021. Thực hiện treo hơn 40 băng rôn tuyên truyền Giờ Trái đất 2021 tại trụ sở Điện lực và quầy giao dịch; Công ty Điện lực Điện Biên thực hiện gửi tin nhắn qua zalo và SMS tới hơn 115.000 khách hàng để cùng chung tay thực hiện hưởng ứng Giờ Trái đất năm 2021 bằng việc thực hiện tắt các thiết bị điện không cần thiết từ 20h30 đến 21h30 từ Bảy ngày 27/3/2021. Trong thời gian diễn ra sự kiện trên địa bàn tỉnh đã tiết kiệm được khoảng 6.500 kwh, tương đương khoảng 12.239.500 đồng

- Chỉ đạo sử dụng các loại đèn tiết kiệm điện đối với hệ thống đèn chiếu sáng vườn hoa, công viên chỉ và yêu cầu giảm 50% công suất chiếu sáng vào giờ cao điểm tối, trừ các dịp ngày lễ, ngày tết và các sự kiện lớn tại địa phương;

- Triển khai Phát động phong trào thi đua gia đình tiết kiệm điện tại Thành phố và các huyện. Tuyên truyền tới các tổ dân phố về việc vận động người dân hưởng ứng tham gia và cùng thực hiện tiết kiệm điện, nhằm nâng cao nhận thức của mỗi người dân về tiết kiệm điện trong gia đình;

- Tổ chức các phong trào vận động, tạo điều kiện cho toàn xã hội cùng tham gia vào Chương trình tiết kiệm điện, tiếp tục tổ chức các cuộc thi, phong trào thi đua, giới thiệu các gương điển hình, mô hình “gia đình tiết kiệm điện”, đơn vị, xí nghiệp, toà nhà tiết kiệm năng lượng;

Qua tuyên truyền hưởng ứng phong trào tiết kiệm điện trên địa bàn tỉnh đã thu được kết quả nhất định, tổng sản lượng điện tiết kiệm thực hiện 6 tháng đầu năm 2021 ước đạt 2.492.778 Kwh (trong đó, hành chính sự nghiệp: 189.419 Kwh; chiếu sáng công cộng: 98.487 Kwh; sinh hoạt, kinh doanh-dịch vụ: 1.571.322 Kwh; sản xuất công nghiệp: 633.550 Kwh), tương đương 1,84% sản lượng điện thương phẩm (*Điện thương phẩm: 135.510.016 Kwh*)

11. Công tác thanh tra, kiểm tra

Thực hiện nhiệm vụ, công tác thanh tra năm 2021 của Thanh tra Chính phủ và các yêu cầu quản lý phục vụ nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế xã hội theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và chỉ đạo của UBND các cấp; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2020 tại **Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 08/01/2021**, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng Kế hoạch thanh tra của ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý đảm bảo tránh chồng chéo, đúng trọng tâm, trọng điểm đảm bảo mục tiêu và quy định về pháp luật thanh tra.

Đến thời điểm báo cáo, toàn tỉnh đã triển khai thực hiện 72 cuộc thanh tra, kiểm tra trong đó gồm 42 cuộc thanh tra hành chính, 30 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện sai phạm thu hồi nộp ngân sách Nhà nước và kiến nghị xử lý đối với các tập thể, cá nhân liên quan đến sai phạm (*Có Biểu chi tiết kèm theo*⁴).

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2021 nêu trên, còn bộc lộ hạn chế, tồn tại sau:

- Hiệu quả sử dụng vốn chưa cao do công tác giải phóng, đền bù mặt bằng còn chậm dẫn tới thời gian thi công kéo dài.

- Công tác quyết toán vốn đầu tư còn tồn đọng, việc lập hồ sơ quyết toán gửi đến các cơ quan chức năng thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt của các chủ đầu tư còn chưa quyết liệt; việc thu nộp Ngân sách nhà nước sau quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành của các đơn vị chủ đầu tư còn chậm (đặc biệt tại các dự án thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện thực hiện quyết toán dự án hoàn thành).

⁴ Kết quả công tác Thanh tra, kiểm tra năm 2021 tổng hợp theo Báo cáo của Thanh tra tỉnh

- Việc tổ chức thực hiện một số cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước vào thực tế của địa phương, đơn vị có nơi, có chỗ còn lúng túng. Qua công tác kiểm tra giám sát, thanh tra, kiểm toán cho thấy có cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước chưa đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định của nhà nước hiện hành.

- Công tác phòng ngừa, tự kiểm tra, thanh tra của một số cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chưa được quan tâm thường xuyên, hoạt động chưa hiệu quả, xử lý còn thiếu kiên quyết.

- Một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện chế độ báo cáo chưa đảm bảo thời gian, nội dung báo cáo chưa đạt yêu cầu.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kịp thời cụ thể hóa các tiêu chuẩn, định mức, chế độ, chính sách mới phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

2. Tiếp tục nâng cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu trong việc sử dụng ngân sách Nhà nước, xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và chế độ trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong quản lý sử dụng ngân sách Nhà nước.

3. Tăng cường hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nhân rộng điển hình người tốt, việc tốt trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tạo dư luận xã hội kịp thời lên án, phê phán những hành vi lãng phí trên địa bàn toàn tỉnh.

4. Tiếp tục thực hiện các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã và đang triển khai thực hiện có hiệu quả; trong đó, tập trung rà soát, hoàn thiện các quy định hiện hành và các cơ chế, chính sách nhằm quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, đất đai, năng lượng, kinh phí ngân sách Nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước; phân cấp cụ thể hơn trong công tác quản lý Nhà nước về thu, chi ngân sách và đầu tư, xây dựng các tiêu chí và thứ tự ưu tiên làm căn cứ để phê duyệt hoặc cắt giảm các dự án đầu tư kém hiệu quả.

5. Tiếp tục thực hiện hoàn thành các mục tiêu, các chính sách và biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã ban hành; Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh; có chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn sản xuất kinh doanh ổn định, hiệu quả, giảm thiểu những tác động tiêu cực do dịch bệnh Covid 19.

6. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các cơ quan Nhà nước, xác định rõ vị trí việc làm của từng cán bộ công chức nhằm nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực; phát triển Khoa học - Công nghệ. Đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước trong từng cơ quan, đơn vị, nhất là cải cách về thủ tục hành chính trong giải quyết các công việc liên quan đến nhân dân, đến doanh nghiệp, giảm thời gian đi lại, hạn chế lãng phí thời gian, tiền bạc của nhân dân.

7. Rà soát, xử lý dứt điểm tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Kiên quyết xử lý các doanh nghiệp vi phạm pháp luật, làm thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước, các dự án đầu tư chậm tiến độ, kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài; không sử dụng ngân sách nhà nước để xử lý thua lỗ của doanh nghiệp. Kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

8. Tăng cường và nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản của nhà nước, tài nguyên thiên nhiên và các doanh nghiệp có vốn của nhà nước. Kiên quyết xử lý theo đúng quy định pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân có vi phạm, gây lãng phí. Tiếp tục tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Tăng cường tuyên truyền các chủ trương của Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ, của Tỉnh ủy và UBND tỉnh nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, các tổ chức đoàn thể và các tầng lớp dân cư, trong việc quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc việc thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản có liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chú trọng nhân rộng gắn với khen thưởng, biểu dương kịp thời những tấm gương điển hình, người tốt, việc tốt trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tăng cường sự phối kết hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước với Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn thanh niên, các Hội: Nông dân tỉnh, Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Cựu chiến binh tỉnh và quần chúng nhân dân, thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, các văn bản chỉ đạo, điều hành Chính phủ, các Bộ, ngành

Trung ương về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tích cực tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người lao động để nâng cao trách nhiệm của mình trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Trong công tác quản lý ngân sách, tiền, tài sản Nhà nước

- Chấp hành thực hiện đầy đủ các kiến nghị trong Kết luận Thanh tra, Kiểm toán đã phát hành. Nghiêm túc rút kinh nghiệm khắc phục những hạn chế thiếu sót đã được các cơ quan thanh tra, kiểm toán nêu trong kết luận.

- Chủ động rà soát các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức của Trung ương mới ban hành để thực hiện cập nhật, điều chỉnh và ban hành mới các tiêu chuẩn, định mức trên địa bàn tỉnh để làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tính hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện nghiêm các quy định của Luật ngân sách Nhà nước trong các khâu: lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý sử dụng kiểm soát chi, quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước; quản lý sử dụng tài sản đúng quy định, lập kế hoạch mua sắm tài sản đúng theo định mức tiêu chuẩn của từng loại tài sản tránh gây thất thoát, lãng phí tiền ngân sách Nhà nước; lập danh mục các định mức, tiêu chuẩn, chế độ còn thiếu hoặc không còn phù hợp trong các lĩnh vực chuyên ngành để có kế hoạch điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm trong chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý Nhà nước, sự nghiệp công: Thực hiện cắt giảm các khoản chi mua sắm chưa thật cần thiết, hạn chế mua sắm ô tô công và tài sản đắt tiền, giảm tối đa các cuộc hội nghị, hội thảo, cắt giảm các khoản chi tiếp khách, các đoàn đi công tác ra nước ngoài, triệt để tiết kiệm năng lượng, nhiên liệu và xe cộ đi lại.

- Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên tại các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo hướng dẫn của Trung ương; thực hiện tốt các chế độ chính sách của Nhà nước ban hành, đặc biệt là chính sách an sinh xã hội, đảm bảo chi đúng đối tượng, đúng chế độ, chính sách và kịp thời.

- Thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán kinh phí ngân sách Nhà nước đúng thẩm quyền, trình tự, nội dung, đối tượng và thời gian theo quy định; đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ, đảm bảo công bằng công khai, minh bạch. Việc lập, thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước phải căn cứ vào định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước. Không bố trí dự toán các khoản chi chưa thực sự cần thiết và không hiệu quả, từng bước giảm dần mức hỗ trợ từ ngân sách đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức, đơn vị không thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.

- Đề giải quyết tình trạng chậm lập và nộp báo cáo quyết toán các dự án hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác quyết

toán các dự án hoàn thành, các chủ đầu tư, ban quản lý dự án tích cực kiểm tra, rà soát các dự án đã hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước nhưng chưa thực hiện phê duyệt quyết toán khẩn trương hoàn thành các thủ tục, hồ sơ pháp lý dự án, lập và nộp báo cáo quyết toán về cơ quan tài chính để thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định. Đồng thời, phải thường xuyên phối hợp với các cơ quan tài chính, các ngành, đơn vị liên quan nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong công tác quản lý đầu tư xây dựng

- Tiếp tục đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu thanh toán và giải ngân các chương trình, dự án theo tiến độ, kế hoạch giao. Chủ động rà soát tiến độ, kế hoạch vốn đã giao của các chương trình, dự án đang triển khai; trên cơ sở đó, rà soát đến 30/9/2021 nếu giải ngân dưới 60% thì thực hiện thu hồi, dừng triển khai đối với các dự án không đảm bảo tiến độ, hiệu quả để điều hòa, phân bổ kế hoạch vốn cho các công trình đảm bảo tiến độ; trong đó, tập trung ưu tiên cho các công trình đã có khối lượng hoàn thành, các dự án tiếp chi để hạn chế nợ đọng xây dựng cơ bản, đảm bảo đến 31/12/2021 giải ngân 100% vốn đầu tư đã được bố trí kế hoạch; nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn được giao.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quá trình đầu tư bảo đảm công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện. Thực hiện rà soát, sắp xếp danh mục các dự án đầu tư theo thứ tự ưu tiên, bố trí vốn đầu tư tập trung, tránh dàn trải đảm bảo các công trình được đưa vào sử dụng đúng tiến độ.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình giải ngân, thực hiện điều chuyển vốn giữa các dự án, công trình phù hợp với tiến độ và khả năng hoàn thành. Đối với các trường hợp đã bố trí, phân bổ vốn đầu tư nhưng chưa thật sự cần thiết hoặc sử dụng chưa đúng quy định thì cần có biện pháp điều chỉnh, thu hồi, đồng thời có kế hoạch bố trí, sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, mang lại hiệu quả hơn.

- Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị quản lý, phê duyệt, triển khai dự án đầu tư phải thực hiện đúng quy trình, quy chế quản lý đầu tư theo các quy định hiện hành; thực hiện đầu tư có tập trung, không dàn trải; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm của mỗi cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân gây lãng phí, tổn thất nguồn lực Nhà nước trong quá trình thực hiện.

4. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, chấp hành luật pháp trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 03/4/2019 về nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2019 trong các cơ quan, đơn vị tỉnh Điện Biên, nhằm nâng cao trách nhiệm trong thực

thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức viên chức trên địa bàn tỉnh để nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức trong thực thi công vụ.

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động rà soát các thủ tục hành chính đang triển khai thực hiện; nghiên cứu, đơn giản hóa, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân. Thực hiện công bố công khai, minh bạch các quy trình, thủ tục, giảm thiểu tiêu cực, nhũng nhiễu, tạo thuận lợi trong thực hiện thủ tục hành chính và tiết kiệm chi phí.

- Đẩy mạnh các giải pháp để đấu thầu qua mạng nhằm đảm bảo công bằng, minh bạch và tiết kiệm trong đấu thầu các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

5. Trong công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm theo chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh nhằm đảm bảo thực hiện đúng các chế độ theo quy định hiện hành tập trung vào một số lĩnh vực dễ gây thất thoát, lãng phí như: Quản lý, sử dụng đất đai; các dự án đầu tư sử dụng ngân sách Nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước; các Chương trình mục tiêu Quốc gia; mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc.

- Tập trung nâng cao chất lượng hiệu quả trong công tác thanh tra, kết luận thanh tra phải làm rõ trách nhiệm của cá nhân, tập thể liên quan đến sai phạm, kiến nghị xử lý trách nhiệm rõ ràng để làm cơ sở cho việc kiểm điểm xử lý và đôn đốc kiểm tra việc theo dõi thực hiện kết luận, kiến nghị.

- Thực hiện nghiêm túc các kiến nghị, kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán Nhà nước đối với các nội dung xử lý về tài chính, thu nộp NSNN, giảm thanh toán, giảm kinh phí bổ sung năm sau, các khoản điều chỉnh giảm chi phí đầu tư (sai khối lượng, đơn giá) để tiết kiệm chi cho ngân sách.

6. Trong công tác tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm điện

- Tiếp tục quán triệt thực hiện tiết kiệm năng lượng theo Nghị quyết 55-NQ/TW định hướng việc phát triển ngành năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045, trong đó cải thiện chất lượng sử dụng năng lượng và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được xem là quốc sách quan trọng và trách nhiệm của toàn xã hội.

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025; Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019; Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và

hiệu quả giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên được ban hành kèm theo Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 của UBND tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật của nhà nước về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trong sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (*Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả*).

7. Phối hợp, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, Ban thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư tại cộng đồng trong việc thực hiện Luật thực hành tiết hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, các thành viên cùng cấp trong việc tuyên truyền giáo dục Nhân dân và các thành viên tổ chức mình trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết hành tiết kiệm, chống lãng phí; các quy định về phòng chống tham nhũng, xử lý các hành vi tham nhũng; phát huy vai trò trách nhiệm của báo chí, các cơ quan truyền thông, truyền hình, doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp, trách nhiệm của Ban thanh tra Nhân dân và công dân trong công tác giám sát việc thực hiện Luật thực hành tiết hành tiết kiệm, chống lãng phí, công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là nội dung Báo cáo kết quả thực hiện Luật thực hành tiết hành tiết kiệm, chống lãng phí 06 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 06 tháng cuối năm 2021, UBND tỉnh Điện Biên tổng hợp và báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- ĐBQH, ĐB HĐND tỉnh;
- L/đ UBND tỉnh;
- Thanh tra Bộ (Bộ Tài chính);
- Sở Tài chính;
- L/đ VPUBND tỉnh + CVCK(trên HSCV);
- Lưu: VT, NC, KT ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô

PHỤ LỤC CÁC VĂN BẢN CỦA HĐND-UBND TỈNH

1. Nghị quyết số 190/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XIV - Kỳ họp thứ 16 về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2021.

2. Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của HĐND tỉnh về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025;

3. Nghị quyết số 191/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh kỳ họp thứ 16 khóa XIV về phê duyệt và thông qua Kế hoạch đầu tư công năm 2021, tỉnh Điện Biên.

4. Nghị quyết số 186/NQ-HĐND ngày 8/12/2020 của HĐND tỉnh Điện Biên về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh 5 năm giai đoạn 2021-2025;

5. Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021.

6. Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách Nhà nước năm 2021, tỉnh Điện Biên;

7. Kế hoạch số 4801/KH-UBND ngày 30/12/2020 Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 1410/KH-UBND ngày 14/5/2021 Kế hoạch sửa đổi, bổ sung Kế hoạch số 4801/KH-UBND ngày 30/12/2020.

8. Kế hoạch số 4810/KH-UBND ngày 30/12/2020 Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

9. Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 22/01/2021 truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC năm 2021.

10. Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và dự toán ngân sách năm 2021.

11. Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của UBND tỉnh Điện Biên Ban hành Quy định về quản lý và điều hành ngân sách địa phương năm 2021.

12. Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 29/01/2021 của UBND tỉnh Điện Biên Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

13. Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

14. Kế hoạch số 506/KH-UBND ngày 26/2/2021 của UBND tỉnh Điện Biên hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

15. Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND tỉnh Điện Biên sửa đổi bổ sung tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Điện Biên ban hành kèm theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019.

16. Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh Điện Biên quyết định phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 7/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 - 2025.

17. Văn bản số 1371/UBND-KT ngày 13/5/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai thực hiện văn bản số 2975/VPCP-CN ngày 05/5/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc quản lý, sử dụng nhà khách, khách sạn, trung tâm nghỉ dưỡng, điều dưỡng của các Bộ, ngành, cơ quan ở trung ương;

18. Văn bản số 592/UBND-KT ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai công tác quản lý, điều hành giá năm 2021 trên địa bàn tỉnh;

19. Văn bản số 1705/UBND-KT ngày 08/6/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn nước ngoài năm 2021;

20. Văn bản số 1777/UBND-KT ngày 13/6/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc tiết kiệm chi thường xuyên năm 2021 theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021 của Chính phủ;

21. Văn bản số 1855/UBND-KT ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai thực hiện Quyết định số 856/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quyết định Chương trình quản lý nợ công 03 năm giai đoạn 2021-2023 và Kế hoạch vay, trả nợ công năm 2021;

22. Văn bản số 1857/UBND-KT ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc tiếp tục đẩy nhanh, nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác quyết toán các dự án hoàn thành trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

23. Quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao chỉ tiêu tiết kiệm chi thường xuyên những tháng còn lại năm 2021 cho các cơ quan, đơn vị.

KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Toàn tỉnh đã nhận giải quyết: 235.268 hồ sơ TTHC (số kỳ trước chuyển qua 2.585 hồ sơ, số mới tiếp nhận trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính 223.903 hồ sơ, số mới tiếp nhận trực tuyến 8.880 hồ sơ). Cụ thể:

1. Các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc UBND tỉnh

Đã nhận giải quyết 24.213 hồ sơ (số kỳ trước chuyển qua 1568 hồ sơ, số mới tiếp nhận trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính 17.151 hồ sơ, số mới tiếp nhận trực tuyến 5.494 hồ sơ); số hồ sơ đã giải quyết 22.387 hồ sơ (trả đúng hạn 5.303 hồ sơ, trước hạn: 17.083 hồ sơ, quá hạn 01 hồ sơ); số hồ sơ đang giải quyết 1826 hồ sơ.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Đã nhận giải quyết: 19.092 hồ sơ (số kỳ trước chuyển qua 956 hồ sơ, số mới tiếp nhận trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính 16.429 hồ sơ, số mới tiếp nhận trực tuyến 1707 hồ sơ); số hồ sơ đã giải quyết 18.000 hồ sơ (trả đúng hạn 2.928 hồ sơ, trước hạn: 14.966 hồ sơ, quá hạn 106 hồ sơ); số hồ sơ đang giải quyết 1092 hồ sơ (trong hạn: 1091 hồ sơ và 01 hồ sơ quá hạn).

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

Đã nhận giải quyết: 192.063 hồ sơ (số kỳ trước chuyển qua 61 hồ sơ, số mới tiếp nhận trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính 190.323 hồ sơ, số mới tiếp nhận trực tuyến 1679 hồ sơ); số hồ sơ đã giải quyết 191.274 hồ sơ (trả đúng hạn 71.971 hồ sơ, trước hạn: 119.118 hồ sơ); số hồ sơ đang giải quyết 789 hồ sơ (trong hạn 772 hồ sơ).

Qua báo cáo tình hình, kết quả giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị cho thấy: việc tiếp nhận hồ sơ và giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo đúng quy định về trình tự, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, phí, lệ phí, mẫu đơn, mẫu tờ khai, yêu cầu điều kiện.

4. Trong 06 tháng đầu năm 2021, toàn tỉnh có 654 TTHC thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích. Tuy số lượng hồ sơ tiếp nhận, xử lý qua mạng còn ít nhưng các dịch vụ công trực tuyến đã góp phần cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước theo hướng công khai, minh bạch, đảm bảo phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.

KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA KIỂM TRA 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

1. Về thanh tra hành chính

Toàn tỉnh đã triển khai thực hiện là 42 cuộc thanh tra, theo kế hoạch 38 cuộc, đột xuất 04 cuộc (năm 2020 chuyển sang là 13 cuộc). Đến nay đã kết thúc trực tiếp 28 cuộc, ban hành 26 kết luận. Qua thanh tra phát hiện 32 đơn vị có sai phạm về kinh tế với tổng số tiền 3.667,338 triệu đồng, 3.046,2 m² đất và 02 giấy CNQSDĐ, trong đó: Kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 3.436,41 triệu đồng và 3.046,2 m² đất (đã thu 1.865,267 triệu đồng); giảm trừ qua thanh quyết toán và kiến nghị xử lý khác 230,955 triệu đồng; thu hồi điều chỉnh mục đích sử dụng đất đối với 01 giấy CNQSDĐ; huỷ bỏ 01 giấy chứng nhận QSDĐ; kiến nghị xử lý hành chính 05 tổ chức và 59 cá nhân có liên quan đến sai phạm.

2. Về thanh tra chuyên ngành

Thanh tra các sở, ngành đã triển khai 30 cuộc thanh tra đối với 240 cá nhân và 52 tổ chức. Qua thanh tra phát hiện 26 cá nhân và 18 tổ chức có sai phạm về kinh tế và kiến nghị thu hồi với số tiền 320,1 triệu đồng, ban hành 38 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 899,1 triệu đồng; đã thu hồi sai phạm về kinh tế phát hiện qua công tác thanh tra và xử lý vi phạm hành chính với số tiền 167,5 triệu đồng.

3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Toàn ngành đã triển khai thực hiện 07 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của Luật khiếu nại, Luật Tố cáo tại 09 đơn vị. Qua thanh tra nhận thấy, việc chấp hành Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo của các đơn vị, địa phương được thực hiện tương đối nghiêm túc; công tác tiếp nhận và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo đã được lãnh đạo các cấp, các ngành quan tâm giải quyết kịp thời.